

## THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT NÔNG LÂM NGHIỆP TẠI XÃ PHÚ TIẾN HUYỆN ĐỊNH HOÁ - THÁI NGUYÊN GIAI ĐOẠN 2004-2008

Đình Ngọc Lan\*

Trường Đại học Nông Lâm - ĐH Thái Nguyên

### TÓM TẮT

Phú Tiến là một xã thuần nông với tổng diện tích đất tự nhiên là 1.478,68 ha trong đó chủ yếu là đất Nông Lâm nghiệp. Năm 2008 tổng giá trị sản xuất Nông Lâm nghiệp đạt 10.064,24 triệu đồng chiếm 59,31% tổng giá trị các ngành kinh tế của xã. Đặc biệt giá trị sản xuất lâm nghiệp là 4.083,06 triệu đồng, chiếm tỉ trọng cao nhất trong tổng giá trị kinh tế của xã. Sản xuất nông nghiệp ở Phú Tiến vẫn còn giản đơn và thiếu sự đầu tư trong sản xuất, do đó hiệu quả sản xuất còn chưa cao. Nguyên nhân chủ yếu là do chi phí cho sản xuất quá cao so với điều kiện của người nông dân, thiếu giống mới, thiếu kỹ thuật và thiếu nước tưới, ngoài ra cơ sở hạ tầng còn quá thấp kém cũng hạn chế đến quá trình sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp. Dựa trên kết quả nghiên cứu sơ bộ, đề tài khuyến cáo chính quyền địa phương cần chú trọng các giải pháp đồng bộ về nông nghiệp và dịch vụ nông nghiệp.

**Từ khóa:** Sản xuất, nông nghiệp, lâm nghiệp, Định Hóa, chi phí

### ĐẶT VẤN ĐỀ

Việt Nam là một nước nông nghiệp với gần 70% lực lượng lao động hoạt động trong lĩnh vực Nông Lâm nghiệp. Trong thời gian qua nông nghiệp nước ta đã có những bước phát triển mạnh mẽ và đang chuyển dần từ nền sản xuất tiểu nông, tự cung tự cấp sang nền sản xuất hàng hoá. Tuy nhiên, sự phát triển trong lĩnh vực nông nghiệp chưa thực sự đồng đều giữa các vùng và chưa phát huy hết vai trò lợi thế của các vùng. Nông nghiệp phát triển còn thiếu tính bền vững, tốc độ tăng trưởng trong một vài năm gần đây có xu hướng chậm dần, sức cạnh tranh thấp. Việc chuyển dịch cơ cấu kinh tế và đổi mới cách thức sản xuất trong nông nghiệp vẫn còn chậm, mô hình nông nghiệp phổ biến vẫn là sản xuất nhỏ, phân tán, năng suất, chất lượng và giá trị các sản phẩm nông nghiệp chưa cao[4], [5].

Thái Nguyên là một tỉnh miền núi phía Bắc, với tổng diện tích đất tự nhiên là 3562,82 km<sup>2</sup>, dân số khoảng 1,2 triệu người, gồm 8 dân tộc khác nhau [3]. Trong đó huyện Định Hóa là một huyện miền núi với hầu hết dân số sống bằng nghề nông nghiệp, trong đó hơn 70% dân số là nông dân với trình độ tay nghề thấp, ít khả năng tiếp cận các nguồn lực trong sản xuất, thị trường tiêu thụ sản phẩm gặp

những khó khăn do điều kiện địa lý khó khăn và cơ sở hạ tầng thấp kém, chất lượng sản phẩm chưa cao, chủng loại nghèo nàn. Định Hóa gồm 23 xã và 1 thị trấn, trong đó Phú Tiến là xã thuộc diện 135 của huyện Định Hóa với 26,5% hộ nghèo (tính đến năm 2009) đời sống của nhân dân nơi đây còn gặp nhiều khó khăn: Nền kinh tế còn 50% độc canh cây lúa, nghề phụ (sản xuất măng cọt) mang lại thu nhập không đáng kể, sản xuất vẫn mang tính tự cung tự cấp chưa mang tính hàng hóa, chuyển đổi cơ cấu kinh tế chậm, với 70% là dân tộc thiểu số trình độ dân trí thấp, giao thông đi lại khó khăn, các ngành nghề công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ chưa phát triển, thu nhập của người dân còn thấp[2], [3]... Vì vậy việc đánh giá thực trạng phát triển Nông Lâm nghiệp để tìm ra những giải pháp nhằm phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống cho người dân xã Phú Tiến nói riêng và huyện Định Hóa nói chung có vai trò, ý nghĩa hết sức quan trọng trong công cuộc đổi mới theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn.

### NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

#### Nội dung nghiên cứu

- Đánh giá thực trạng sản xuất nông, lâm nghiệp trên địa bàn xã Phú Tiến giai đoạn 2004 – 2008.

\* Tel: 0914389928, Email: dinhngooclan2001@yahoo.com

- Phân tích những thuận lợi, khó khăn và cơ hội để thúc đẩy sản xuất Nông Lâm nghiệp xã Phú Tiến theo hướng bền vững

- Đề xuất một số giải pháp nhằm phát triển ngành nông, lâm nghiệp cho xã Phú Tiến theo hướng bền vững.

### Phương pháp nghiên cứu

#### Phương pháp điều tra thu thập thông tin

Đề tài áp dụng phương pháp đánh giá nông thôn có sự tham gia (PRA), SWOT, phương pháp phỏng vấn sâu, phỏng vấn theo bảng câu hỏi và thảo luận nhóm để thu thập các thông tin cần thiết liên quan đến nội dung nghiên cứu.

#### Phương pháp phân tích số liệu

- Đề tài sử dụng phương pháp phân tích thống kê mô tả, kinh tế lượng để phân tích thực trạng, những khó khăn trở ngại trong quá trình phát triển Nông Lâm nghiệp của xã.

- Đề tài lưu giữ và xử lý số liệu tại phần mềm Excel và SPSS.

### KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN

#### Thực trạng phát triển Nông Lâm nghiệp xã Phú Tiến

Phú Tiến là xã có diện tích thuộc loại trung bình so với toàn huyện Định Hóa. Với tổng diện tích đất tự nhiên 1.478,68 ha trong đó diện tích đất nông, lâm nghiệp thủy sản của Phú Tiến chiếm đến hơn 94 % trong tổng diện tích đất tự nhiên. Các phi nông nghiệp tăng dần theo các năm, đất chưa sử dụng cho

đến năm 2008 chỉ còn có 1,7% so với tổng diện tích đất tự nhiên (Bảng 1).

Nông nghiệp vẫn là ngành đem lại giá trị lớn nhất trong các ngành kinh tế của xã. Năm 2004 tổng giá trị sản xuất Nông Lâm nghiệp đạt 8.672,87 triệu đồng đến năm 2008 đạt 10.064,24 triệu đồng chiếm 59,31% tổng giá trị các ngành kinh tế của xã. Như vậy qua 4 năm giá trị tăng thêm của toàn ngành nông, lâm nghiệp là 1.391,37 triệu đồng, tăng bình quân 4,1%/năm. Trong đó giá trị sản xuất lâm nghiệp tăng mạnh nhất, tốc độ tăng trưởng bình quân đạt 12,45%/năm. Nguyên nhân là do giá trị sản xuất lâm nghiệp ngày càng cao, thêm vào đó là các chính sách của nhà nước về hỗ trợ phát triển lâm nghiệp như hỗ trợ giống, kỹ thuật, tiền công trông rừng, đặc biệt là dự án 661 và dự án 327 đã được người dân hưởng ứng cũng như tham gia tích cực.

Sự tăng trưởng về ngành nông nghiệp là không đáng kể, đạt tốc độ tăng trưởng bình quân 0,14%/năm. Nguyên nhân là do diện tích đất không mở rộng thậm chí còn bị thu hẹp chuyển sang mục đích sử dụng khác như: làm đường, đất ở, đất chuyên dùng. Bên cạnh đó trong thực tế sản xuất nông nghiệp với phương thức, kỹ thuật canh tác còn lạc hậu, giá giống, vật tư nông nghiệp không ổn định, tăng mạnh trong những năm gần đây. Do vậy người dân không muốn đầu tư vào sản xuất nông nghiệp, chăn nuôi chủ yếu với quy mô nhỏ tự phục vụ gia đình là chính, không mang tính sản xuất hàng hóa. Vì vậy thu nhập từ nông nghiệp không tăng (Bảng 02).

**Bảng 1.** Phân bố diện tích đất đai ở xã Phú Tiến giai đoạn 2004- 2008 (Đơn vị tính: ha)

Các loại đất	2004		2006		2008	
	Diện tích	%	Diện tích	%	Diện tích	%
<b>Tổng diện tích đất tự nhiên</b>	1.478,68	100	1.478,68	100	1478,68	100
1. Diện tích đất NLN	1.408,23	95,23	1.401,03	94,75	1.390,63	94,04
- Đất nông nghiệp	493,34	33,36	453,66	30,68	429,9	29,07
- Đất Lâm nghiệp	855,29	57,84	885,37	59,88	898,73	60,78
- Đất NTTS	59,6	4,03	62	4,19	62	4,19
2. Đất phi NN	25,56	1,73	37,58	2,54	63,06	4,26
3. Đất chưa sử dụng	44,89	3,04	40,07	2,71	24,99	1,7

Nguồn: Phòng thống kê huyện Định Hóa năm 2008

**Bảng 2:** Giá trị sản xuất ngành nông, lâm nghiệp xã Phú Tiến giai đoạn 2004 – 2008 (Đơn vị tính: Triệu đồng)

Chỉ tiêu	2004	2006	2008
<b>Giá trị sản xuất ngành nông, lâm nghiệp</b>	8.672,87	9.484,48	10.064,24
- Giá trị ngành nông nghiệp	5.946,98	5.880,37	5.981,18
- Giá trị ngành lâm nghiệp	2.725,89	3.604,11	4.083,06

Nguồn: Phòng thống kê huyện Định Hóa năm 2008

**Bảng 3.** Cơ cấu cây trồng hàng năm xã Phú Tiến giai đoạn 2004 – 2008 (Đơn vị tính: Ha)

TT	Loại cây trồng	2004	2006	2008
1	Tổng số diện tích	190,5	192,2	199,5
2	Cây lúa	157,9	159,3	159,6
3	Cây ngô	10,6	12,8	16,6
4	Rau đậu	9,3	7,8	10,4
5	Khoai lang	6,5	6,2	7,1
6	Sắn	6,2	6,1	5,8

Nguồn: Phòng nông nghiệp huyện Định Hóa năm 2008

**Bảng 4.** Số lượng gia súc gia cầm của xã Phú Tiến qua các năm (2004-2008)

TT	Loại gia súc, gia cầm	Đơn vị tính	2004	2006	2008
1	Tổng đàn trâu	Con	214	420	330
2	Tổng đàn bò	Con	51	53	55
3	Tổng đàn dê	Con	17	39	85
4	Tổng đàn lợn	Con	2.380	1.876	1.220
5	Tổng đàn gia cầm	Nghìn con	12,36	25,94	11,43

Nguồn: Thống kê của UBND xã Phú Tiến năm 2008

### Thực trạng phát triển ngành lâm nghiệp

**Bảng 5.** Giá trị sản xuất lâm nghiệp xã Phú Tiến giai đoạn 2004 – 2008 (Đơn vị tính: Ha)

TT	Chỉ tiêu	2004	2006	2008
	<i>Giá trị sản xuất ngành lâm nghiệp</i>		<i>2725,89</i>	<i>3604,11</i>
1	+ Trồng rừng	308,00	330,75	87,50
2	+ Khai thác gỗ	1.391,14	2.202,66	2.834,22
3	+ Khai thác củi	409,40	430,10	453,10
4	+ Lá cọ	307,46	296,31	287,78
5	+ Tre nứa	259,89	294,29	370,46
6	+ Lâm sản khác	50,00	50,00	50,00

Nguồn: Phòng thống kê huyện Định Hóa năm 2008

### Thực trạng phát triển ngành trồng trọt

Qua số liệu bảng 03 cho thấy cây trồng chính của xã chủ yếu vẫn là lúa, ngô, còn những cây khác như rau, đậu, khoai lang có trồng nhưng diện tích không đáng kể. Mặt khác diện tích lúa và các loại cây trồng qua các năm không có sự thay đổi lớn nguyên nhân là do không chủ động được nguồn nước tưới tiêu. Vì vậy

rất khó khăn trong việc chuyển dịch cơ cấu cây trồng tại địa bàn nghiên cứu.

### Thực trạng phát triển ngành chăn nuôi

Ngành chăn nuôi xã Phú Tiến chưa phát triển mạnh. Toàn xã không có trang trại chăn nuôi nào, mà chủ yếu chỉ dừng ở mức chăn nuôi hộ gia đình quy mô nhỏ. Thức ăn cho chăn nuôi chủ yếu là sử dụng từ các sản phẩm nông nghiệp mà gia đình tự làm ra.

Về chăn nuôi lợn, gà: Từ năm 2004 đến năm 2008 tổng đàn lợn, đang gia cầm của xã có xu hướng giảm sút nhanh chóng. Nguyên nhân của tình trạng trên là do tình hình dịch bệnh không ngừng gia tăng, việc chăn nuôi thường gặp rủi ro.

Về chăn nuôi trâu, bò: Trong những năm qua tổng đàn trâu có sự tăng, giảm thất thường liên quan đến các chương trình hỗ trợ từ nhà nước. Năm 2006 người nông dân được cấp vốn để mua trâu bò phục vụ sản xuất, số đàn trâu tăng vọt, sau đó khi không còn sự hỗ trợ từ phía nhà nước nữa, người nông dân đã bán dần số đàn trâu của mình. Việc chăn nuôi bò chủ yếu để phục vụ bán thịt nên số lượng tương đối ổn định (Bảng 04).

Có thể nói rừng là thế mạnh của Phú Tiến. Theo số liệu thống kê năm 2008 thì diện tích rừng của xã Phú Tiến là 898,73 ha chiếm 60,78% tổng diện tích tự nhiên toàn xã, và toàn bộ là rừng sản xuất. Năm 2008 đóng góp 40.57% tổng cơ cấu giá trị (đạt giá trị 4083,06 triệu đồng) các ngành toàn xã (và sẽ có xu hướng tăng nhanh vào những năm gần đây tốc độ tăng trung bình là 15,7%).

#### **Thực trạng phát triển ngành thủy sản**

Ngành thủy sản tại xã không phát triển, giá trị sản xuất ngành thủy sản mang lại không cao, năm 2008 đạt 474 triệu đồng chiếm khoảng 4,71% trong cơ cấu các ngành tại xã. Hầu hết các hộ còn chăn nuôi theo kiểu gia đình, quy mô nhỏ, chủ yếu là tự cấp, tự túc không mang tính hàng hóa, chủng loại sản phẩm đơn điệu, giá trị thấp, trên địa bàn xã chưa có trang trại nuôi trồng thủy sản nào.

#### **Những thuận lợi, khó khăn và cơ hội để thúc đẩy sản xuất Nông Lâm nghiệp xã Phú Tiến theo hướng bền vững**

Qua tìm hiểu ý kiến của người nông dân về những khó khăn mà họ gặp phải trong quá trình sản xuất nông nghiệp. Phần lớn bà con đều cho rằng giao thông khó khăn là trở ngại chính trong việc thúc đẩy sản xuất đặc biệt trong việc tiếp nhận thông tin và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp (75,12% ý kiến nhận xét). Chi phí cho sản xuất quá cao so với điều kiện của người nông dân cũng là nguyên nhân chính dẫn đến nông dân không thể đầu tư cao

cho sản xuất (60% ý kiến nhận xét). Ngoài ra còn rất nhiều yếu tố khác ảnh hưởng đến năng suất, sản lượng cây trồng như thiếu giống, thiếu kỹ thuật, thiếu nước cũng được nông dân đề cập đến (Bảng 06).

**Bảng 6. Ý kiến của nông dân về những khó khăn trở ngại trong quá trình sản xuất nông nghiệp**

Những khó khăn	Ý kiến nhận xét (%)
- Cơ sở hạ tầng quá thấp kém	75,12
- Chi phí cho sản xuất quá cao	60,00
- Thiếu giống tốt	45,20
- Thiếu kỹ thuật	35,34
- Thiếu nước	22,12

*Nguồn: Số liệu điều tra năm 2009*

Khi phỏng vấn người nông dân và cán bộ xã về những thuận lợi trong quá trình sản xuất nông nghiệp, đại đa số các ý kiến cho rằng họ rất may mắn được nhận nhiều chính sách, chương trình hỗ trợ của Đảng, nhà nước như chương trình 134, 135, chương trình hỗ trợ sản xuất, chương trình xóa nhà tạm...v.v. Ngoài ra gạo bao thai Định hóa hiện nay đang dần dần có thương hiệu trên thị trường cũng là một thế mạnh trong sản xuất trồng trọt, xã còn có diện tích rừng lớn và các dịch vụ chế biến lâm sản đang có xu hướng tăng dần trong những năm gần đây.

#### **Giải pháp nhằm phát triển ngành nông, lâm nghiệp cho xã Phú Tiến theo hướng bền vững**

- Trong thời gian tới cần tập trung phát triển nông nghiệp thâm canh, chú trọng đến việc nâng cao năng suất gạo bao thai và cần có các chiến lược phát triển gạo bao thai trên thị trường. - Cần có chiến lược tập trung ruộng đất với quy mô lớn hơn, chuyển đổi cơ cấu nông nghiệp theo hướng tăng sản xuất các loại cây trồng và vật nuôi có giá trị kinh tế và chất lượng cao, đa dạng hóa sản phẩm để tăng giá trị sản xuất nông nghiệp.

- Đẩy nhanh phát triển chăn nuôi, tập trung vào tăng về số lượng và chất lượng đàn gia súc, gia cầm và thủy sản, đưa các ngành này trở thành sản xuất chính của nông nghiệp. Tăng cường công tác thú y và nâng cao kiến thức cho người nông dân về phòng tránh dịch bệnh gia súc.

- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng khoa học-kỹ thuật mới vào sản xuất nông nghiệp, nâng cao năng suất và chất lượng các loại cây trồng, vật nuôi, cần đặc biệt quan tâm đến vấn đề thủy lợi, phát triển các dịch vụ nông nghiệp để tạo thêm việc làm.

- Xây dựng, phát triển kinh tế trang trại, đồng thời nâng cao hiệu quả và vai trò của hợp tác xã trong quá trình sản xuất, kinh doanh và dịch vụ nông nghiệp.

#### KẾT LUẬN VÀ ĐỀ NGHỊ

- Phú Tiến là một xã nông nghiệp có diện tích đất nông nghiệp lớn. Ngành Nông Lâm nghiệp thủy sản xã Phú Tiến đã có sự phát triển nhưng chưa mạnh, giá trị toàn ngành nông, lâm nghiệp đã tăng trong những năm gần đây nhưng chủ yếu tập trung vào lĩnh vực lâm nghiệp.

- Về nông nghiệp: Ngành chăn nuôi, thủy sản còn chưa phát triển, quy mô nhỏ, giá trị mà ngành thủy sản mang lại là không đáng kể, Sản xuất nông nghiệp vẫn mang tính độc canh cây lúa, diện tích rau màu còn ít, sản phẩm nông nghiệp còn chưa đa dạng.

- Trong quá trình sản xuất người nông dân còn gặp nhiều khó khăn đặc biệt là về giống,

kỹ thuật, thủy lợi và cơ sở hạ tầng thấp kém. Tuy nhiên xã được tiếp nhận nhiều chương trình hỗ trợ của nhà nước về phát triển sản xuất và kinh tế xã hội.

- Trong những năm tới xã Phú Tiến cần đẩy mạnh các giải pháp đồng bộ về lĩnh vực sản xuất cũng như các dịch vụ nông nghiệp.

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1]. Cục Thống kê tỉnh Thái Nguyên (2004), *Báo cáo kết quả và phân tích tổng quan thực trạng nông thôn nông nghiệp và thủy sản tỉnh Thái Nguyên*.

[2]. Cục Thống kê tỉnh Thái Nguyên (2006), *Niên giám thống kê tỉnh Thái Nguyên năm 2006*, Nxb Thống kê, Hà Nội.

[3]. Cục Thống kê tỉnh Thái Nguyên (2008), *Niên giám thống kê tỉnh Thái Nguyên năm 2008*, Nxb Thống kê, Hà Nội.

[4]. Nguyễn Lân Dũng (2008), *Nông nghiệp Việt Nam-thách thức và triển vọng*. Báo cáo trình bày hội thảo phát triển nông thôn. Huế 03.2009

[5]. Đặng Kim Sơn (2008), *Kinh nghiệm Quốc tế về nông nghiệp, nông thôn, nông dân trong quá trình công nghiệp hóa*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.

[6]. Phòng Thống kê Định Hóa (2008), *Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ KT-XH năm 2008*

[7]. Phòng nông nghiệp Định Hóa (2008), *Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ KT-XH năm 2008*

#### SUMMARY

#### SITUATION OF AGRO-FORESTRY PRODUCTION AND DEVELOPMENT FROM 2004-2008 IN PHU TIEN COMMUNE, DINH HOA DISTRICT, THAI NGUYEN

Dinh Ngọc Lan\*

College of Agriculture and Forestry – Thai Nguyen University

Phu Tien is agricultural commune. Total of natural area is 1.478,68 hectares, mainly is agriculture and forestry land. In 2008, value of agricultural production in Phu Tien commune was 10.064,24 million VND, contribution from it for Phu Tien GDP in 2008 was 59,31%. Special, value of forestry production in 2008 was 4.083,06 million VND, occupied highest percent of total. The production systems were simple and there was a lack of investment for production activities that lead to the low productivity of animal and plants. So that, the quantity and value of agro - product are still low. The main reasons for this situation are: the cost for production activities is too high compare with farmer's condition, lack of good varieties and technology, lack of water, the infrastructure is weak.

The empirical results of the study suggest a comprehensive policies implications which can be seen as agricultural production and services.

**Key word:** Production, agriculture, forestry, Dinh Hoa, cost, benefit

\* Tel: 0914389928, Email: dinhngoclan2001@yahoo.com